

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/HNGĐ - ST.

Ngày 11 - 11 - 2019.

V/v tranh chấp: “*Kiến xin ly hôn*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Chi.
2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu Ngân - là Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc “*Kiến xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Vũ Minh L, sinh năm 1994.

* **Bị đơn:** Anh Ngô Anh T, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: tổ 9, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa có mặt chị L, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, biên bản tự khai nguyên đơn chị Vũ Minh L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Vũ Minh L và anh Ngô Anh T đăng ký kết hôn vào ngày 11/9/2018 tại Ủy ban nhân dân phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm. Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân không được như chị L mong muốn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh T luôn chửi mắng và áp đặt chị L phải làm theo ý muốn của anh T. Ngay cả khi chị L đang mang bầu anh T cũng đánh và đuổi chị L ra khỏi nhà. Anh T luôn có thái độ coi thường chị L và các thành viên trong gia đình chị L. Trong lúc vừa sinh con xong và cháu bé mất, anh T cũng không thông cảm, động viên an ủi mà còn hắt hủi, xỉ nhục và để chị L phải về nhà bố mẹ đẻ sinh sống khi vừa ra viện. Từ khoảng tháng 7/2019 đến nay vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung, con nuôi, con riêng: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Phần trình bày của bị đơn anh Ngô Anh T:**

- Về hôn nhân: Về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn anh T công nhận lời khai của chị L là đúng.

Theo anh T sau khi kết hôn vợ chồng có cuộc sống bình thường, không có vấn đề gì mâu thuẫn trầm trọng. Chỉ đến khi vợ chồng anh sinh con đầu lòng và cháu bị chết, do quá thương con và nóng nảy nên anh đã có những lời lẽ trách móc chị L gây tổn thương về mặt tinh thần cho chị L. Anh T cũng công nhận trong cuộc sống vợ chồng đôi khi có cãi vã, xúc phạm nhau nặng nề, cũng có xảy ra xô xát nhưng sau tất cả vợ chồng vẫn sống hạnh phúc như bao gia đình khác. Tuy nhiên kể từ khi bị mất con vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay, chị L về ở với bố mẹ đẻ và không còn chung sống cùng anh T nữa. Nay chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T thì anh T không đồng ý. Anh T mong muốn chị L bỏ qua mọi chuyện để vợ chồng cùng nhau chung sống xây dựng gia đình.

Về con chung, con nuôi, con riêng: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Chị L vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Anh T xác định tình cảm anh dành cho chị L vẫn còn vì vậy anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung, con nuôi, con riêng: Chị L và anh T đều khai không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Chị L và anh T đều khai không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn là anh Ngô Anh T hiện đang cư trú tại tổ 9, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Vũ Minh L có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Kiện xin ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Minh L và anh Ngô Anh T là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý ngày 11 tháng 9 năm 2018 đảm bảo trình tự, thủ tục kết hôn được Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 bảo vệ.

[3] Về hôn nhân: Qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc hôn nhân giữa chị L và anh T tính đến nay mới được hơn một năm nhưng cuộc sống chung giữa hai người

khá nặng nề, không hạnh phúc. Chị L cho rằng chị và gia đình chị không được anh T tôn trọng mà thường bị anh T xúc phạm nặng nề. Trong cuộc sống chị L không nhận được sự thương yêu chia sẻ của anh T trong những lúc khó khăn, mất mát, tinh thần bị tổn thương. Bản thân anh T cũng công nhận trong cuộc sống vợ chồng cũng có xảy ra cãi vã xô xát. Tuy nhiên anh T không đồng ý ly hôn và mong chị L bỏ qua mọi chuyện để vợ chồng đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy về mặt tâm lý chị L đã bị tổn thương sâu sắc vì sau khi con mới sinh bị mất (chết), chị L đã bị anh T mắng chửi và để chị L phải về nhà bố mẹ đẻ ngay khi ra viện và đến nay chị L tình cảm không còn dành cho anh T nữa.

Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh T không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử lý hôn giữa chị Vũ Minh L và anh Ngô Anh T.

[4] Về con chung, con nuôi, con riêng, tài sản và công nợ chung: Chị L và anh T đều xác định không có, không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí ly hôn: Chị L phải nộp theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 143; Điều 144; Điều 147; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

- Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử lý hôn giữa chị Vũ Minh L và anh Ngô Anh T.

2/ Án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Minh L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chị L được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2015/0002240 ngày 04/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý. Chị L đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Minh L và anh Ngô Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7; 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, TP Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên